

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:50/2022/HS-ST
Ngày 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Hà
2. Ông Tòng Văn Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Mai Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST- HS ngày 18/6/2021 đối với bị cáo:

Cà Văn O (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 4 năm 1971 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: y tế bản; trình độ văn hóa (Học vấn): 07/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 14-QĐ/UBKTTU, ngày 02/9/2021 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Sơn La, tỉnh Sơn La); Con ông: Cà Văn X, sinh năm 1937 và bà: Lù Thị M (đã chết). Bị cáo có vợ là Lò Thị Q, sinh năm 1974; và có 02 con (con lớn sinh 1992, con nhỏ sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Đại diện theo pháp luật: ông Tòng Văn T, sinh năm 1966, trưởng bản bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cà Văn O được bầu giữ chức vụ Trưởng bản D, xã N, thành phố Sơn La từ năm 2016-2020 (Theo Quyết định công nhận kết quả bầu cử Trưởng - phó bản số 03/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La). Theo Hương ước, quy chế thực hiện Hương ước của bản D và sự phân công của Ban quản lý bản, Cà Văn O là trưởng bản có trách nhiệm thu, quản lý các khoản tiền thuộc quỹ chung của bản do nhân dân đóng góp vào sổ sách theo dõi và chi tiêu cho các hoạt động chung của bản, cuối năm trưởng bản có trách nhiệm công khai tài chính với nhân dân. Từ năm 2016 đến năm 2019 Cà Văn O đã thực hiện đúng trách nhiệm của mình và các khoản thu chi tài chính đã được công khai vào cuối các năm, nhân dân trong bản nhất trí không có ý kiến thắc mắc gì.

Năm 2020, Cà Văn O đã tiến hành thu các khoản tiền cho thuê kiốt chợ bản D, tiền cho thuê, thầu sân thể thao bản D và tiền phúc lợi của các hộ dân bản D đóng góp, cụ thể:

- Tiền cho thuê ki ốt chợ bản D năm 2020, O đã thu tiền thuê 14 ki ốt của 08 hộ dân gồm chị Lò Thị Hiên, chị Lèo Thị Dung, chị Cà Thị Tân, chị Cà Thị Lặn, anh Trần Quang Minh, anh Nguyễn Văn Hoi, chị Hà Thị Phương, chị Tòng Thị Xoan, đều trú tại bản D, xã N, thành phố Sơn La, mức 900.000đ/ki ốt với tổng số tiền là 12.600.000đ (Mười hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Tiền cho thuê, thầu sân thể thao văn hóa của bản D năm 2020, O đã thu của ông Phạm Văn Cự, trú tại: bản D xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, là người nhận thầu sân thể thao văn hóa số tiền 14.400.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Tiền quỹ phúc lợi của các hộ dân đóng góp năm 2020, O đã thu của 85 hộ dân với mức 300.000đ/hộ, tổng số tiền là 25.500.000đ (Hai mươi năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền O đã thu được là 52.500.000đ (Năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi thu được tiền, O không dùng số tiền trên để chi tiêu cho các hoạt động chung của bản mà giữ lại sau đó chi tiêu cá nhân hết và không có khả năng hoàn trả cho Ban quản lý bản. Tài liệu thu giữ trong vụ án:

- 01 cuốn sổ nhãn hiệu Business bìa da màu đen, bên trong có nội dung ghi biên bản xác nhận về việc Cà Văn O hiện còn giữ số tiền trên.

- 01 danh sách thu tiền của các hộ dân bản D trong khoảng thời gian từ 15/6/2020 đến 03/10/2020.

- 01 bản Hương ước chung của bản D và 01 Quyết định công nhận hương ước, quy chế của 15 bản, tiểu khu thuộc xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La số 3413/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của UBND thành phố Sơn La.

- 01 quy chế thực hiện theo hương ước ngày 01/6/2016 và 01 quy chế thực hiện hương ước ngày 25/01/2016 (Sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện ngày 01/6/2016) quy định việc đóng góp số tiền 300.000đ/hộ/năm (Do Ban quản lý bản D giao nộp).

Trong quá trình điều tra Cà Văn O, Người bị hại và những người làm chứng, có lời khai phù hợp về thời gian, diễn biến và các tình tiết liên quan khác trong vụ án.

Về bồi thường dân sự: Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý bản D, xã N yêu cầu Cà Văn O phải hoàn trả số tiền đã chiếm đoạt.

Ngày 17/9/2021, ông Cà Văn T (là con đẻ của Cà Văn O) đã thay mặt O nộp số tiền 52.460.000đ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La để khắc phục hậu quả do hành vi của Cà Văn O. Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản kho bạc nhà nước của Công an thành phố Sơn La.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo đã thay bị cáo trả nốt số tiền còn thiếu là 40.000đ cho Ban quản lý bản D.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại Cáo trạng số 834/CT - VKSTP ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố bị can Cà Văn O về tội Tham ô tài sản theo khoản 1 điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cà Văn O phạm tội Tham ô tài sản và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Cà Văn O từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận gia đình bị cáo Cà Văn O thay bị cáo hoàn trả số tiền chiếm đoạt cho Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La số tiền 52.460.000,đ (năm mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) số tiền trên hiện đang lưu giữ tại tài khoản tạm gửi của Công An thành phố Sơn La nộp tại Kho bạc nhà nước Văn phòng Kho bạc nhà nước Sơn La ngày 17/9/2021 “ nội dung khoản nộp: Nộp tiền khắc phục hậu quả vụ Tham ô Cà Văn O”

Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường tại phiên tòa bị cáo Cà Văn O đã bồi thường số tiền còn lại cho Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La số tiền 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cà Văn O phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn O khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là số tiền chiếm đoạt cho Ban quản lý bản D (bị cáo và gia đình bị cáo đã nộp đủ số tiền chiếm đoạt để khắc phục hậu quả). Bị hại có yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị

cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với, vật chứng đã thu giữ; lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Cà Văn O là trưởng bản D, xã N, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La từ năm 2016-2020 (Theo Quyết định công nhận kết quả bầu cử Trưởng - phó bản số 03/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La), với chức năng, quyền hạn theo Hương ước, quy chế thực hiện Hương ước của bản D và sự phân công của Ban quản lý bản D, trưởng bản có trách nhiệm thu, quản lý các khoản tiền thuộc quỹ chung của bản do nhân dân đóng góp vào sổ sách theo dõi và chi tiêu cho các hoạt động chung của bản, cuối năm trưởng bản có trách nhiệm công khai tài chính với nhân dân. Lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình, năm 2020 Cà Văn O đã trực tiếp thu và quản lý các khoản tiền quỹ của bản, nhưng bị cáo không dùng chi tiêu cho các hoạt động chung của bản mà Cà Văn O đã chiếm đoạt số tiền 52.500.000đ bị cáo đang quản lý là khoản tiền quỹ chung của Ban quản lý bản D O đang quản lý với mục đích chi tiêu cá nhân và không có khả năng hoàn trả lại cho Ban quản lý bản. Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức về hành vi tham ô tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích và răn đe phòng ngừa chung.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế của Nhà nước. Nhận định trên đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Cà Văn O đã phạm vào tội Tham ô tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự.

Xét về nhân thân trước lần phạm tội này bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo là người có uy tín được nhân dân trong bản tín nhiệm giữ chức

vụ trưởng bản D xã Chiềng Ngần 10 năm liên tục, bị cáo có nhiều đóng góp trong việc phát triển văn hóa của bản, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nhờ gia đình nộp lại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt để khắc phục hậu quả, trong quá trình giữ chức vụ trưởng bản bị cáo đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La tặng bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác, gia đình bị cáo có bố đẻ là ông Cà Văn X được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng 3 đây là tình tiết được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và có tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình làm việc tại địa phương bị cáo đã nhiều lần được Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ngần tặng giấy khen. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung : Ngoài hình phạt chính ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là Cấm hành nghề và làm công việc nhất định, theo quy định tại khoản 5 Điều 353 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đảm nhận trách nhiệm, chức vụ theo Quyết định công nhận kết quả bầu cử Trưởng - phó bản số 03/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của Chủ tịch UBND xã N, thành phố Sơn La, khi phát hiện ra hành vi vi phạm bị cáo đã không còn giữ chức vụ trưởng bản. Hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, tài sản riêng không có. Điều kiện của bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Đối với số tiền 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) bị cáo Cà Văn O chiếm đoạt của bị hại, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Do đó bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại tổng số tiền 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La,

tỉnh Sơn La. Tuy nhiên bị cáo đã có ý kiến nhờ gia đình thay bị cáo hoàn trả đủ số tiền trên cho bị hại cụ thể: Số tiền 52.460.000,đ (năm mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) hiện đang lưu giữ tại tài khoản tạm gửi của Công an thành phố Sơn La nộp tại Kho bạc nhà nước Văn phòng Kho bạc nhà nước Sơn La ngày 17/9/2021 “nội dung khoản nộp: Nộp tiền khắc phục hậu quả vụ Tham ô Cà Văn O” và số tiền 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng) trả trực tiếp cho bị hại tại phiên tòa).

Do vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận việc bị cáo đã hoàn trả số tiền 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn O phạm tội Tham ô tài sản.

Xử phạt bị cáo Cà Văn O 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 31/8/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Chấp nhận gia đình bị cáo Cà Văn O đã thay bị cáo hoàn trả số tiền chiếm đoạt là 52.500.000đ (năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn la cụ thể như sau:

- Số tiền 52.460.000,đ (năm mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) hiện đang lưu giữ tại tài khoản tạm gửi của Công an thành phố Sơn La nộp tại Kho bạc nhà nước Văn phòng Kho bạc nhà nước Sơn La ngày 17/9/2021 “nội dung khoản nộp: Nộp tiền khắc phục hậu quả vụ Tham ô Cà Văn O”

- Số tiền 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng) gia đình bị cáo trả trực tiếp cho đại diện Ban quản lý bản D, xã N, thành phố Sơn La tại phiên tòa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Cà Văn O phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cầm Thị Thanh Huyền

